

Số: 16 /BB-ĐHĐCĐ.HPVC

Hải Phòng, ngày 27 tháng 04 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

- A. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG**  
Địa chỉ: Số 3 đường Hà Nội - P. Sở Dầu - Q.Hồng Bàng - TP.Hải Phòng  
Mã số doanh nghiệp: 0 2 0 0 6 0 0 7 4 1
- B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 50 phút, ngày 27/4/2019.**
- C. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng - Số 3 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.**
- D. Thành phần tham dự: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng (theo Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 16h ngày 28/3/2019).**
- E. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:**  
Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:
- 1. Đoàn Chủ tịch:**
    - Ông Mai Hồng Hải Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội;
    - Ông Nguyễn Anh Nghĩa Thành viên HĐQT - Giám đốc Cty - Thành viên;
    - Ông Hồng Anh Việt Thành viên HĐQT - Phó GD Cty - Thành viên.
  - 2. Ban Thư ký:**
    - Bà Nguyễn Thị Thu Thư ký HĐQT - Trưởng ban;
    - Bà Bùi Xuân Nhị Phòng TCHC - Thành viên.
  - 3. Ban Kiểm phiếu:**
    - Ông Phùng Đức Trọng Trưởng phòng KTVT - Trưởng ban;
    - Ông Nguyễn Tuấn Long Phó QĐ XSS - Thành Viên;
    - Bà Nguyễn Thị Oanh NV Phòng KTTKTC - Thành Viên;
    - Bà Phạm Thị Thúy NV Phòng KTVT - Thành viên
  - 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**
    - Bà Đào Thị Thu Hòa Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng ban;
    - Ông Phùng Đức Trọng Trưởng phòng KTVT - Thành viên;
    - Bà Hà Thúy Mai PT. Phòng KTTKTC - Thành Viên.

## **F. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Bà Đào Thị Thu Hòa - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019. Tại thời điểm khai mạc (8h50 phút ngày 27/4/2019), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 34 cổ đông, đại diện cho 2.871.282 cổ phần, tương đương 95,33% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (3.012.040 cổ phần), trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp đại diện cho 145.151 cổ phần, tương đương 4,82 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số Cổ đông ủy quyền đại diện cho 2.726.131 cổ phần, tương đương 90,51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

## **G. Nội dung phiên họp**

1. **Thông qua danh sách nhân sự tại Đại hội:** Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua các thành viên trong Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết cụ thể như sau:

+ **Đoàn Chủ tịch:** Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách thành viên Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

+ **Ban Thư ký:** Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách thành viên Ban Thư ký với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

+ **Ban Kiểm phiếu:** Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách thành viên Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, 0% không tán thành, 0% không ý kiến trên tổng số cổ phần tham dự Đại hội có quyền biểu quyết.

2. **Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội** đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. **Quy chế làm việc** đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

4. **Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên Đoàn Chủ tịch trình bày tại Đại hội:**

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban Giám đốc Công ty;

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;

4. Tờ trình số 11/TTr-HPVC Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018;

5. Tờ trình số 12/TTr-HPVC Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;

6. Tờ trình số 13/TTr-HPVC Thông qua Mức thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và Kế hoạch thù lao 2019; Dự kiến trích quỹ thưởng cho HĐQT, BKS và cán bộ điều hành năm 2019;

7. Tờ trình số 14/TTr-HPVC Thông qua Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019.

8. Tờ trình số 15/TTr-HPVC về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
5. **Thảo luận tại Đại hội:** Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

**Đến 10h 30 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội)** Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là **34** cổ đông, đại diện cho **2.871.282** cổ phần, chiếm **95,33%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### H. Nghi quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2019 Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. **Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019** với **1.736.901** cổ phần tán thành, tương đương **60,49%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính như sau:

##### 1.1. **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018**

- |  |                     |
|--|---------------------|
| - Tổng sản lượng sản xuất:                   | 42,37 triệu vỏ bao; |
| - Tổng sản lượng tiêu thụ:                   | 43,86 triệu vỏ bao; |
| - Doanh thu:                                 | 232,821 tỷ đồng;    |
| - Lợi nhuận trước thuế:                      | 3,074 tỷ đồng;      |
| - Nộp ngân sách nhà nước:                    | 8,494 tỷ đồng;      |
| - EBITDA:                                    | 7,916 tỷ đồng       |
| - Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản (R.O.A):    | 2,26 %              |
| - Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu (R.O.E): | 5,44 %              |

##### 1.2. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

- |  |                   |
|--|-------------------|
| - Tổng sản lượng sản xuất và tiêu thụ:       | 38 triệu vỏ bao;  |
| - Doanh thu:                                 | 236,116 tỷ đồng;  |
| - Lợi nhuận trước thuế:                      | 4,837 tỷ đồng;    |
| - Nộp ngân sách nhà nước:                    | 8,624 tỷ đồng;    |
| - EBITDA:                                    | 9,617 tỷ đồng;    |
| - Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản (R.O.A):    | 3,56%             |
| - Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu (R.O.E): | 8,56%             |
| - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền):             | <b>Từ 10% VDL</b> |

2. **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018** với **1.736.901** cổ phần tán thành, tương đương **60,49%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. **Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018** với **1.736.901** cổ phần tán thành, tương đương **60,49%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

4. **Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 11/TTr-HPVC với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.**
5. **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 12/TTr-HPVC với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:**

*Đơn vị tính: Việt Nam đồng*

- Tổng lợi nhuận phân phối năm 2018: 2.401.277.180 đồng;
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 895.257.180 đồng;
- Chia cổ tức bằng tiền (5% Vốn điều lệ): 1.506.020.000 đồng;
- Lợi nhuận để lại: 0.

6. **Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và Kế hoạch thù lao năm 2019; Dự kiến trích quỹ thưởng cho HĐQT, BKS, cán bộ điều hành năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 13/TTr-HPVC với 2.871.282 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;**
7. **Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo nội dung Tờ trình số 14/TTr-HPVC với 2.871.182 cổ phần tán thành, tương đương 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;**
8. **Biểu quyết v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung Tờ trình số 15/TTr-HPVC với 1.662.501 cổ phần tán thành, tương đương 57,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;**

**I. Ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019:**

Đại hội đã nghe những chia sẻ của ông Đinh Quang Dũng - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty công nghiệp Xi măng Việt Nam, đánh giá về những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể người lao động Công ty để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2018; những khó khăn thách thức do yếu tố thị trường cung cấp vô bao cạnh tranh gay gắt, giá vật tư đầu vào liên tục biến động tăng; một số giải pháp nhằm phát huy tối đa sản lượng sản xuất và tiêu thụ vỏ bao xi măng, tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả SXKD.

Ông Mai Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội đã tiếp thu ý kiến, mong rằng với sự ủng hộ và đồng hành của Quý vị cổ đông, HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo hoạt động SXKD của Công ty ngày càng phát triển.

**J. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 kết thúc vào hồi 11 giờ 50 phút cùng ngày.**

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản. Biên bản và Nghị quyết lập xong được đọc thông qua tại Đại hội và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết, nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành;

Biên bản gồm 05 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng qui định của Pháp luật.

### ĐOÀN CHỦ TỊCH



Hồng Anh Việt

Chủ Tọa



CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VICEM  
BAO BÌ  
HẢI PHÒNG  
M.S.D.N. 0200600741-C.T.C.P.  
HÔNG BANG - TP. HẢI PHÒNG

Nguyễn Anh Nghĩa

Mai Hồng Hải

### BAN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu



Bùi Xuân Nhị



Số: 17/NQ-ĐHĐCĐ.HPVC

Hải Phòng, ngày 27 tháng 4 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng ngày 27/4/2019,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019 của Ban giám đốc Công ty với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính như sau:

#### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

- Tổng sản lượng sản xuất: 42,37 triệu vỏ bao;
- Tổng sản lượng tiêu thụ: 43,86 triệu vỏ bao;
- Doanh thu: 232,821 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 3,074 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 8,494 tỷ đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận/TTS (R.O.A): 2,26 %
- Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (R.O.E): 5,44 %

#### 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Tổng sản lượng sản xuất và tiêu thụ: 38 triệu vỏ bao;
- Doanh thu: 236,116 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 4,837 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách NN: 8,624 tỷ đồng;
- EBITDA: 9,617 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền): Từ 10% Vốn điều lệ;
- Tỷ suất Lợi nhuận/ Tổng tài sản (R.O.A): 3,56%
- Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (R.O.E): 8,56%



**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 11/TTr-HPVC với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 12/TTr-HPVC với 1.736.901 cổ phần tán thành, tương đương 60,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội; cụ thể như sau:

- + Tổng lợi nhuận phân phối năm 2018: 2.401.277.180 đồng
- + Chia cổ tức (5% x Vốn điều lệ): 1.506.020.000 đồng
- + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 895.257.180 đồng
- + Lợi nhuận chưa phân phối: 0 đồng.


**Điều 6:** Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và Kế hoạch thù lao năm 2019; Dự kiến trích quỹ thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 13/TTr-HPVC với 2.871.282 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 7:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 14/TTr-HPVC với 2.871.182 cổ phần tán thành, tương đương 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

**Điều 8:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2019

Hội đồng quản trị, Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN (để b/c);
- Như điều 8;
- Lưu: VT. 

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Mai Hồng Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN  
VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 262/BC-HPVC

Hải Phòng, ngày 25 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Phần thứ nhất

### THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

#### I. Tình hình hoạt động

Năm 2018, Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh tiêu thụ sản phẩm với những khó khăn và thuận lợi sau:

##### 1. Thuận lợi:

Năm 2018, kinh tế cả nước nói chung có dấu hiệu khởi sắc, thị trường tiêu thụ xi măng nội địa cũng như xi măng xuất khẩu đều tăng trưởng.

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, Công ty xi măng Hải Phòng và các đơn vị bạn hàng.

Tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty với tinh thần đoàn kết, giàu kinh nghiệm, luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

##### 2. Khó khăn, thách thức:

Thị trường giá cả vật tư đầu vào cho ngành sản xuất vỏ bao vẫn liên tục biến động tăng, đặc biệt là nguyên liệu chính như hạt nhựa và giấy kraft tăng mạnh theo tình hình biến động giá dầu thế giới. Cùng với việc cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cung cấp vỏ bao trong khu vực đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả SXKD của Công ty.

Dư nợ tiền hàng luôn duy trì ở mức cao đã làm phát sinh tăng chi phí tài chính.

Thị trường chính của Công ty là Xi măng Vicem Hải Phòng yêu cầu rất cao về tính thẩm mỹ và chất lượng sản phẩm. Vì vậy, để đáp ứng điều kiện đóng tháo tương đối khắc nghiệt tại Xi măng Hải Phòng, Bao bì Hải Phòng đã phải điều chỉnh sản xuất, tăng cường chất lượng các công đoạn để kịp thời đáp ứng yêu cầu khách hàng. Thị trường vỏ bao xuất khẩu thường xuyên thay đổi mẫu mã theo xác báo của nhà nhập khẩu nước ngoài, tiến độ cung cấp cũng yêu cầu khẩn trương khiến bộ phận kinh doanh và sản xuất phải cân đối điều chỉnh đáp ứng tiến độ giao hàng.

Dây chuyền máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác sử dụng đã bộc lộ nhiều hư hỏng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa. Để ổn định chất lượng sản phẩm và đảm bảo năng suất sản xuất, đáp ứng tiến độ giao hàng, Công ty đã đầu tư bổ sung, sửa chữa và thay thế các đầu máy may và nhiều chi tiết thiết bị để tăng cường chất lượng sản phẩm.





## II. Tổng quan về kết quả SXKD:

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	%TH/KH	% SS cùng kỳ 2017
Doanh thu	Tỷ đồng	189,272	232,821	123,01	127,56
Lợi nhuận	Tỷ đồng	6,600	3,074	46,58	76,13
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8,008	8,494	106,06	128,53
EBITDA	Tỷ đồng	11,496	7,916	60,10	87,19
R.O.E (LN/VCSH)	%	5,54	5,44	98,19	77,16
R.O.A (LN/TTS)	%	11,53	2,26	19,60	66,66

### 2. Thực hiện mục tiêu kế hoạch sản lượng năm 2018:

#### 2.1. Sản lượng sản xuất:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % HTKH	So với 2017
1	Tạo sợi	kg	1.800.000	2.396.315	133,13	116,85
2	Dệt	mét	29.525.000	33.032.601	111,88	118,32
3	Tráng màng	mét	29.525.000	34.784.816	117,81	111,90
4	In cắt lồng ống	ống	36.000.000	42.663.314	118,51	116,62
5	May bao	cái	36.000.000	42.373.045	117,70	117,39

#### 2.2. Sản lượng tiêu thụ vỏ bao:

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % HTKH	So với 2017
<b>I</b>	<b>Vỏ bao tiêu thụ</b>		<b>36.000.000</b>	<b>43.862.994</b>	<b>121,84</b>	<b>123,94</b>
1	Vỏ bao XM Hải Phòng	"	23.000.000	21.284.619	92,54	99,38
2	Vỏ bao XM H. Thạch	"	1.000.000	319.810	31,98	66,63
3	Vỏ bao XM Hạ Long (PK)	"	1.000.000	3.625.200	362,52	
4	Vỏ bao XM Điện Biên	"	2.500.000	3.887.300	155,49	110,75
5	Vỏ bao XM Hưng Thịnh	"	2.500.000	317.000	12,68	19,33
6	Vỏ bao XM Xuất khẩu	"	5.000.000	12.546.715	250,93	336,01
7	Vỏ bao XM khác	"	1.000.000	1.882.350	188,24	280,2

#### 2.3. Sản lượng tiêu thụ xi măng:

STT	Chi tiết	Thực hiện năm 2018	
		Sản lượng (tấn)	Lợi nhuận & CKTM (VNĐ)
<b>TỔNG</b>		<b>13.968,56</b>	<b>307.044.682</b>
1	Xi măng Hải Phòng	8.343,10	251.130.082
2	Xi măng Lam Thạch	5.124,14	51.241.400
3	Xi măng Hoàng Long	157,06	1.230.600
4	Xi măng Yên Bái	344,26	3.442.600

#### 2.4. Đánh giá chung:

Năm 2018 là một năm khá thành công đối với công tác kinh doanh tiêu thụ sản phẩm. Bên cạnh việc tập trung cho thị trường chính là Xi măng Hải Phòng và các thị trường truyền thống, Công ty đã nỗ lực đẩy mạnh tiêu thụ tại thị trường xuất khẩu, từ đó phân đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra. Sản lượng tiêu thụ năm 2018 thực hiện được 43.862.994 vò/KH 36 triệu vò, vượt 21,84% kế hoạch và vượt 23,94 so với cùng kỳ năm 2017, trong đó:

+ Thị trường chính Xi măng Hải Phòng tiêu thụ 21.284.619 cái vò bao, đạt 92,54% kế hoạch năm và bằng 99,38% so với cùng kỳ năm 2017.

+ Vò bao Xi măng Điện Biên tiêu thụ 3.887.300 vò bao, đạt 155,49% kế hoạch năm, bằng 110,75% so với cùng kỳ năm 2017.

+ Vò bao PK cung cấp cho Xi măng Hạ Long bắt đầu thực hiện từ tháng 5/2018, tiêu thụ năm 2018 là 3.625.200 vò. Đây là đơn vị thuộc Vicem và có sản lượng tiêu thụ khá ổn định do chủng loại xi măng xuất khẩu này không phụ thuộc vào điều kiện thời tiết và yếu tố mùa vụ như xi măng nội địa.

+ Vò bao PK-2 lớp xi măng xuất khẩu tiêu thụ trên 12,5 triệu vò/Tổng sản lượng tiêu thụ 43,86 triệu cái vò bao, chiếm tỷ trọng 28,6% trên tổng sản lượng tiêu thụ.

Tuy nhiên, do một số nguyên nhân khách quan, cùng với việc thị trường vật tư đầu vào liên tục tăng giá đã làm cho tốc độ tăng doanh thu không đuổi kịp tốc độ tăng chi phí, đặc biệt chi phí mua vật tư chính như giấy kraft và nhựa. Trong năm 2018, giá vật tư, nguyên liệu đầu vào liên tục biến động tăng mạnh: giá hạt nhựa tạo sợi tăng 11,5%, hạt nhựa tráng màng tăng 13,21%, giấy kraft tăng 3,05%, giá điện, xăng dầu cũng tăng gần 6%... đã khiến giá thành sản xuất vò bao tăng cao, làm giảm hiệu quả SXKD của Công ty. Giá vật tư đầu vào tăng cao như vậy, trong khi giá bán vò bao hầu hết các thị trường đều không tăng được, thậm chí có đơn vị còn đề nghị giảm giá. Để đảm bảo việc làm và đời sống người lao động, Công ty đã cân đối sản xuất để giữ uy tín với các bạn hàng, duy trì ổn định sản xuất và việc làm cho người lao động, đồng thời mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

Doanh thu năm 2018 thực hiện là 232,821 tỷ đồng, đạt 123,01% kế hoạch năm và bằng 127,56% so với cùng kỳ năm 2017.

Lợi nhuận năm 2018 thực hiện là 3,074 tỷ đồng, đạt 46,58% kế hoạch năm và bằng 76,13% so với cùng kỳ năm 2017.

Để có được kết quả SXKD như trên, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp về công nghệ, cải tiến chất lượng sản phẩm đồng thời giảm tiêu hao nguyên vật liệu tới mức thấp nhất nhằm tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

Việc cải tiến hệ thống kim xăm mịn đã góp phần cải thiện rõ rệt về hình thức, mẫu mã sản phẩm vò bao, đặc biệt là vò bao Xi măng Hải Phòng được khách hàng đánh giá rất tốt. Đồng thời, bộ phận sản xuất đã thực hiện giám sát chặt chẽ quy trình quản lý chất lượng từng công đoạn sản xuất, đảm bảo vò bao sản xuất đáp ứng chất lượng khách hàng yêu cầu, đồng thời giảm thiểu tỷ lệ phế thải, phế phẩm phát sinh trong quá trình sản xuất.

Bên cạnh đó, một trong những giải pháp để giảm chi phí tài chính, tăng hiệu quả và vòng quay của đồng vốn, Công ty đã triển khai hiệu quả hoạt động kinh doanh tiêu thụ xi

măng, thanh toán đối trừ công nợ tiền vỏ bao, đã đem lại lợi nhuận cho Công ty đồng thời giảm dư nợ từ bán vỏ bao.

### **3. Lao động - Tiền lương:**

- Tổng số lao động bình quân: 248 người
- Tổng quỹ lương: 23,7 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân: 7,887 triệu đồng/người/tháng.

### **4. Thực hiện các dự án đầu tư và sửa chữa thiết bị:**

Công tác mua sắm, cải tạo và hoàn thiện dây chuyền thiết bị phục vụ sản xuất trong năm qua nhằm tăng năng suất và ổn định chất lượng sản phẩm đã thực hiện rất hiệu quả.

### **5. Công tác tổ chức và quản lý**

Duy trì được việc làm và đời sống CB CNV ổn định, thu nhập bình quân 7,8 triệu đồng/người/tháng; Tổ chức bữa ăn ca phục vụ CB CNV tại nhà ăn Công ty đảm bảo đảm bảo chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm;

Sửa chữa, chỉnh trang khuôn viên Công ty, sơn sửa nhà xưởng và phòng làm việc để cải thiện và nâng cao điều kiện làm việc cho CBCNV Công ty; Trang bị cây nước uống trong xưởng đảm bảo vệ sinh và điều kiện làm việc cho người lao động; Công tác an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, vệ sinh công nghiệp và an ninh trật tự trong Công ty luôn được bảo đảm.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2019**

#### **I. Điều kiện hoạt động**

##### **1. Thuận lợi:**

Là Công ty cổ phần với sự góp vốn của Vicem đến 49% VDL nên Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng có điều kiện thuận lợi được hưởng những ưu đãi của một công ty thành viên của Vicem, đặc biệt là thị trường phân phối trong Vicem rất rộng, rất tiềm năng.

Thị trường chính là Công ty xi măng Vicem Hải Phòng với sản lượng tiêu thụ hàng năm cao và ổn định (có khoảng cách rất gần về mặt địa lý nên giảm thiểu thời gian cung cấp, giảm chi phí vận chuyển, nắm bắt thông tin về chất lượng sản phẩm và có điều kiện điều chỉnh về chất lượng vỏ bao đáp ứng từng thời điểm xi măng yêu cầu).

Xi măng Sông Thao sát nhập về Xi măng Hải Phòng sẽ là một cơ hội để Bao bì Hải Phòng có điều kiện gia tăng sản lượng cung cấp vỏ bao. Đây cũng là điểm thuận lợi để cân đối lại thị trường, tập trung đẩy mạnh những phân đoạn thị trường hiệu quả hơn, giảm khai thác các thị trường cạnh tranh về giá và chi phí tài chính nhằm tăng hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

Thị trường giá cả vật tư đầu vào có dấu hiệu thuận lợi, giá vật tư chính như hạt nhựa có dấu hiệu giảm.

Cùng với đội ngũ CB CNV giàu kinh nghiệm, Ban lãnh đạo điều hành Công ty đầy nhiệt huyết, đoàn kết, luôn nỗ lực phấn đấu xây dựng Công ty ổn định và ngày càng phát triển.

##### **2. Khó khăn và thách thức:**

Thị trường vỏ bao xi măng cạnh tranh gay gắt, yêu cầu khắt khe về chất lượng sản phẩm trên cơ sở giá bán cạnh tranh.

Máy móc thiết bị ngày càng bộc lộ dấu hiệu hư hỏng sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và chất lượng sản phẩm. Vì vậy cần tăng chi phí đầu tư và có kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên.

Dư nợ thanh toán của các đơn vị khách hàng vẫn thường xuyên duy trì ở mức cao gây thiếu vốn lưu động, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Từ những đặc điểm trên, Công ty đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

## II. Kế hoạch kinh doanh năm 2019:

### 1. Mục tiêu tài chính:

Nội dung	Kế hoạch
Doanh thu (tỷ đồng)	236,116
Lợi nhuận (tỷ đồng)	4,837
Nộp ngân sách (tỷ đồng)	8,624
EBITDA (tỷ đồng)	9,617
Tỷ lệ cổ tức (bằng tiền)	Từ 10% VDL
R.O.E ( Tỷ suất LN/Vốn CSH) %	8,56
R.O.A ( Tỷ suất LN/ tổng tài sản) %	3,56

### \* Giải pháp và phương hướng thực hiện:

- Bộ phận kinh doanh tiếp tục tập trung khai thác tối đa sản lượng vỏ bao cung cấp cho các đơn vị trong Vicem như Xi măng Hải Phòng, Hoàng Thạch, Hạ Long,... và duy trì giữ vững thị trường truyền thống đồng thời đẩy mạnh khai thác những thị trường mang lại hiệu quả cao, an toàn về tài chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác kinh doanh xi măng rời và clinker và khai thác thêm thị trường xuất khẩu xi măng, đặc biệt tăng tiêu thụ xi măng Hải Phòng.

- Xây dựng phương án giá thành cho từng loại vỏ bao và cho từng phân đoạn thị trường, tính điểm hòa vốn để làm căn cứ xác định giá bán cạnh tranh để tham gia đấu thầu cung cấp vỏ bao cho các công ty xi măng.

- Đẩy mạnh tiêu thụ đi đôi với tăng cường đôn đốc thanh toán thu hồi công nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn để hạn chế chi phí tài chính, tăng vòng quay vốn tạo nguồn cho sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường giám sát và kiểm soát chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm, ổn định chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để các thiếu sót trong quản lý chất lượng.

- Rà soát việc thực hiện định mức tiêu hao vật tư đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Kiểm soát chặt từng công đoạn sản xuất, giảm thiểu phế liệu, phế thải và sản phẩm hỏng nhằm tiết kiệm vật tư, hạ giá thành sản phẩm.

- Duy trì kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị thường xuyên, đảm bảo thiết bị luôn được khai thác hiệu quả.

- Khai thác vật tư đảm bảo chất lượng và tiến độ, cạnh tranh về giá, đồng thời bám sát kế hoạch sản xuất để tránh khối lượng vật tư tồn kho lớn gây đọng vốn.

- Tiếp tục rà soát sắp xếp lại nhân lực, nhất là số nhân viên dôi dư tại các phòng nghiệp vụ, bồi dưỡng nghiệp vụ, đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân vận hành.

- Thực hiện nghiêm nội quy kỷ luật lao động, kỷ luật vận hành, tăng cường công tác quản lý an toàn và vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

## 2. Mục tiêu sản lượng sản xuất và tiêu thụ:

STT	Các loại vỏ bao	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Vỏ bao XM Hải Phòng	Cái	23.000.000
2	Vỏ bao XM Hoàng Thạch	"	800.000
3	Vỏ bao XM Điện Biên	"	2.000.000
4	Vỏ bao XM Hạ Long	"	4.200.000
5	Vỏ bao XM Xuất khẩu	"	8.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>	"	<b>38.000.000</b>

## 3. Kế hoạch kinh doanh xi măng và Clinker

- Xi măng rời: 20.000 ÷ 30.000 (tấn);

- Clinker: 20.000 ÷ 50.000 (tấn);

## 4. Lao động - Tiền lương

- Tổng số lao động: 248 người

- Tổng quỹ lương: 22,174 tỷ đồng

- Tiền lương bình quân: không thấp hơn năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Kính thưa toàn thể các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông!**

Phát huy truyền thống công nhân xi măng "**Đoàn kết, kiên cường, sáng tạo**", tập thể lãnh đạo, CBCNV Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã nỗ lực, vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 và tiếp tục phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Trong thời gian qua Công ty đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ rất chân tình và hiệu quả của các đơn vị thành viên trong VICEM và các đơn vị bạn hàng. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, Công ty xi măng Vicem Hải Phòng, các Công ty thành viên VICEM và sự chia sẻ giúp đỡ của các đơn vị bạn hàng, các quý vị cổ đông cũng như sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- TV HĐQT;
- Lưu: VT, P.TH.



*Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2019*

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018  
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng, Hội đồng quản trị xin báo cáo hoạt động năm 2018 như sau:

**I/ Đặc điểm tình hình**

**1/ Thuận lợi:**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam, lãnh đạo Công ty xi măng Hải Phòng và các đơn vị bạn hàng.

Tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty với tinh thần đoàn kết, thống nhất cao, giàu kinh nghiệm, luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**2/ Khó khăn:**

Thị trường giá cả vật tư đầu vào cho sản xuất vỏ bao tăng mạnh theo tình hình biến động giá dầu thế giới đã ảnh hưởng trực tiếp tới giá thành sản xuất vỏ bao.

Thị trường chính của Công ty là Xi măng Vicem Hải Phòng yêu cầu tăng cường chất lượng đáp ứng đòi hỏi của khách hàng.

Thị trường vỏ bao xuất khẩu thường xuyên thay đổi mẫu mã theo xác báo của nhà nhập khẩu nước ngoài, tiến độ cung cấp cũng yêu cầu khẩn trương khiến bộ phận kinh doanh và sản xuất phải cân đối điều chỉnh đơn hàng để đáp ứng tiến độ giao hàng, làm ảnh hưởng đến năng suất thiết bị.

Dây chuyền máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác sử dụng đã bộc lộ nhiều hư hỏng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa.

Dư nợ tiền bán vỏ bao tương đối cao.

**II/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2018.**

Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đã phân tích, đánh giá sâu những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng đúng đắn trong lãnh đạo, quản lý và điều hành, làm tốt công tác thị trường, hợp tác chặt chẽ với Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác năm 2018:

**1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)
Sản lượng vỏ bao	Triệu cái	36	43,86	121,84
Doanh thu	tỷ đồng	189,271	232,821	123,01
Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	6,600	3,074	46,58
Nộp ngân sách	tỷ đồng	8,008	8,494	106,06
Thu nhập bình quân	Tr.đồng	7,5	7,887	105,16

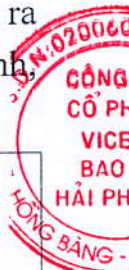
**2. Về công tác đầu tư phát triển và sửa chữa lớn:**

Dây chuyền máy móc thiết bị đã qua nhiều năm khai thác sử dụng phải thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa. Để ổn định chất lượng sản phẩm và đảm bảo năng suất sản xuất, đáp ứng tiến độ giao hàng, Công ty đã đầu tư bổ sung và thay thế các đầu máy may, sửa chữa thay thế nhiều chi tiết máy móc, thiết bị để tăng cường chất lượng sản phẩm.

**3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác**

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty, năm 2018 Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

STT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01	19/1/2018	NQ phê duyệt quỹ lương 2017
2	07	22/3/2018	NQ họp HĐQT phiên 22
3	11	18/4/2018	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ 2018
4	12	18/4/2018	QĐ thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ 2018
5	21	22/4/2018	NQ họp HĐQT phiên 23
6	29	11/5/2018	NQ bổ nhiệm quản đốc XSX
7	31	14/5/2018	QĐ sửa đổi Điều lệ Công ty
8	32	17/5/2018	NQ thông qua mức thù lao Trưởng Ban kiểm soát



9	34	25/6/2018	NQ v/v HĐTV chuyên giao kỹ năng quản lý phát triển thị trường
10	36	11/7/2018	NQ vay vốn KD tại NH TPCP Công thương-CN Hồng Bàng
11	40	01/10/2018	QĐ v/v nghỉ hưởng chế độ hưu trí của bà Hoàng Kim Yến-KTT
12	41	01/10/2018	NQ về việc điều chỉnh mức lương Trường BKS

Hội đồng quản trị Công ty đã luôn chỉ đạo sát sao, kịp thời đưa ra những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt giúp Cơ quan điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh, chủ động đối phó với sự chuyển biến của thị trường.

Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho: duy trì sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Về công tác an ninh trật tự và an toàn lao động được giữ vững. Công ty chấp hành nghiêm nghĩa vụ thu nộp ngân sách và thực hiện đúng đường lối chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

#### **4. Về công tác tổ chức cán bộ và tái cơ cấu:**

Năm 2018, trong Ban điều hành đã có 02 cán bộ chủ chốt về hưu hưởng chế độ bảo hiểm (Bà Hoàng Kim Yến - Kế toán trưởng và ông Phạm Văn Hùng - Trưởng phòng TCHC);

Bổ nhiệm 01 đồng chí quản đốc Xưởng sản xuất, 01 đồng chí trưởng phòng Tổng hợp;

#### **III/ Những tồn tại, hạn chế:**

Trong quá trình quản lý, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể là:

Hoạt động của Công ty trong những năm qua chịu ảnh hưởng của những tác động khách quan, giá vật tư nguyên vật liệu chính cho sản xuất tăng mạnh, vì vậy một số chỉ tiêu thực hiện chưa đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Do đặc thù công việc chuyên môn nên hoạt động chưa tập trung, chưa đôn đốc sát sao cơ quan điều hành trong việc bổ sung, điều chỉnh các quy chế quản lý kịp thời để phù hợp với các Nghị định, thông tư của Nhà nước đang có hiệu lực hiện hành.

#### **IV/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2018:**

**Từ những kết quả đạt được như trên, hội đồng quản trị đánh giá:**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, tình hình kinh tế - chính trị trong nước và trong khu vực có nhiều biến động, thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty cũng trải qua các thời điểm tương đối khó khăn.



Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng để thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được triển khai và tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ của Công ty.

### V/ Phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị Công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2019 như sau:

#### 1/ Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Tổng sản lượng hàng hoá: 38 triệu cái vỏ bao;
- Tổng doanh thu: 236,116 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 4,837 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 8,624 tỷ đồng;
- Cổ tức (bằng tiền): **Từ 10% VDL;**
- Thu nhập bình quân: Không thấp hơn năm 2018.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu: VT, HĐQT.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH





CÔNG TY CỔ PHẦN  
VICEM BAO BÌ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 03 /BXH - BKS

Hải Phòng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao Bì Hải Phòng.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2018.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2018 của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng như sau:

**I. Ban kiểm soát Công ty được ĐHĐCĐ bầu ngày 27/04/2018 gồm 03 thành viên:**

- |                          |              |
|--------------------------|--------------|
| 1- Bà Đào Thị Thu Hòa    | : Trưởng ban |
| 2- Bà Nguyễn Thị Kim Chi | : Thành viên |
| 3- Bà Nguyễn Thị Kim Anh | : Thành viên |

**II. Hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả kiểm tra:**

**1. Các công tác đã thực hiện:**

- Trong năm Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của HĐQT và Giám đốc.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kết thúc tài chính năm của Công ty.

- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2018.



- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động; việc thực hiện các nội quy, quy chế Công ty.

- Kiểm tra việc đấu thầu mua sắm vật tư, thiết bị, kiểm tra nghiệm thu đánh giá chất lượng nguyên vật liệu, hàng hóa mua vào và bán ra. Tham gia giám sát kiểm kê và xử lý số liệu kiểm kê giữa năm và kết thúc năm tài chính.

- Giám sát công tác an toàn VSLĐ, PCCN của Công ty.

- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được thông báo, qua đó nắm bắt kịp thời về hoạt động của Công ty, đóng góp ý kiến cho HĐQT về tình hình chấp hành quy định của Công ty và thực hiện đúng pháp luật trong hoạt động kinh doanh của Ban giám đốc Công ty.

Trên cơ sở báo cáo về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng của Công ty cung cấp. Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, kiểm soát các văn bản, tờ trình của Ban giám đốc, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và có ý kiến góp ý bổ sung theo đúng quy định.

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.**

### **a/ Kết quả hoạt động của HĐQT.**

Qua công tác giám sát, kiểm soát, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, quyết định duy trì các phiên họp định kỳ. Các nội dung HĐQT bàn thảo, quyết định tại cuộc họp đều được ghi lại bằng biên bản; các quyết định của HĐQT thông qua tại cuộc họp đều được ban hành bằng Nghị quyết để Ban điều hành thực hiện và được lưu giữ đầy đủ, đúng quy định.

- Trong năm, HĐQT đã ban hành được 08 Nghị quyết và 04 quyết định về những nội dung trọng tâm trong hoạt động SXKD của Công ty theo đúng trình tự, đúng thẩm quyền phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành được ban hành tuân thủ theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Qui chế nội bộ của Công ty.

- Hội đồng quản trị giám sát mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty, chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động SXKD của Công ty để hoàn thành kế hoạch, duy trì sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

### **b/ Kết quả hoạt động của Ban Giám đốc.**

0200  
CÔ  
CÔ  
VI  
B/  
HAI  
BAN

**\* Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:**

- Sản lượng sản xuất: Các chỉ tiêu sản xuất thực hiện năm 2018 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra và cao hơn so với cùng kỳ 2017. Cụ thể, may bao được 42.373.045 cái, đạt 117,70% kế hoạch đề ra và bằng 117,39% so với 2017.

- Sản lượng tiêu thụ: Năm 2018 Công ty thực hiện được 43.862.994 vỏ/KH 36 triệu vỏ, vượt 21,84% kế hoạch và vượt 23,94% so với cùng kỳ 2017. Trong đó đơn vị tiêu thụ vỏ bao cao nhất như:

+ Vỏ bao XMHP tiêu thụ cả năm là : 21.284.619 vỏ bao đạt 92,54% kế hoạch năm và bằng 99,38% so với cùng kỳ 2017.

\* **Về công tác tài chính kế toán:** Công tác lập lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán đúng theo quy định của pháp luật hiện hành. Các khoản nợ phản ánh trung thực với tình hình tài chính của Công ty. Dư nợ thanh toán của một số khách hàng vẫn thường xuyên duy trì ở mức cao dẫn đến thiếu vốn lưu động ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

\* **Về công tác tổ chức nhân sự, tiền lương:** Công ty chưa hoàn thiện và bổ sung quy chế phân phối tiền lương, quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo và quy chế luân chuyển cán bộ để phục vụ công tác quản lý.

**III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018:**

**1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:**

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty lập theo các chuẩn mực kế toán Việt nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018 phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt nam và các quy định pháp lý hiện hành đã được kiểm toán viên chấp thuận toàn bộ.

**2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ %	
				KH 2018	TH 2017
1. Tổng doanh thu	Tỷ.đ	189,271	232,821	123,01	127,56
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	6,6	3,074	46,58	76,13
3. Nộp ngân sách	Tỷ.đ	8,008	8,494	106,06	128,53

500,  
IG T  
PHÂN  
CEM  
O BÌ  
PHÒNG  
- TP.

Các chỉ tiêu chủ yếu đã thực hiện trong năm 2018: chỉ tiêu về doanh thu của Công ty thực hiện được 232,821 tỷ đồng, tăng 123,01% kế hoạch năm và bằng 127,56% so với cùng kỳ năm 2017.

Lợi nhuận năm 2018 thực hiện được 3,074 tỷ đồng, đạt 46,58% kế hoạch năm và bằng 76,13% so với cùng kỳ năm 2017.

Mặc dù doanh thu tăng, nhưng lợi nhuận không đạt theo kế hoạch năm 2018, nguyên nhân chủ yếu do giá vật tư nguyên vật liệu đầu vào trong năm tăng đột biến: như giá hạt nhựa tạo sợi tăng 11,5%, hạt nhựa tráng màng tăng 13,21%, giấy kraft tăng 3,05%, giá điện, xăng dầu cũng tăng gần 6%. Cùng với việc giá vật tư tăng mạnh, dư nợ phải thu của các đơn vị vẫn duy trì ở mức cao, phát sinh chi phí tài chính làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

### **3. Các chỉ tiêu tài chính của Công ty.**

\* Số liệu tài chính tổng hợp theo BCTC tại thời điểm 31/12/2018 là:

- Tài sản:

- Tài sản ngắn hạn:	124.808.346.588 đồng
- Tài sản dài hạn:	10.730.634.098 đồng

- Nguồn vốn:

- Nợ phải trả:	79.039.320.579 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	56.499.660.107 đồng

- Nợ phải thu: 99.142.441.485 đồng

### **4. Công tác chi trả thù lao HĐQT, Ban KS, thư ký.**

- Việc trích và chi trả thù lao năm 2018 đối với HĐQT, Ban KS và thư ký Công ty thực hiện theo đúng mức đã được ĐHCĐ thông qua. Cụ thể: Tổng số tiền thù lao đã chi trong năm 2018:

Thù lao HĐQT: 244.000.000 đồng

Thù lao Ban KS: 72.000.000 đồng

### **5. Ý kiến của Ban Kiểm soát:**

- Bổ sung, điều chỉnh một số quy chế, quy định cho phù hợp với các Nghị định, Thông tư của Nhà nước hiện hành.

- Hoàn thiện và bổ sung một số quy chế quản lý tài chính để phục vụ công tác quản lý.

- Xây dựng phương án giá thành cho từng loại sản phẩm, tính điểm hòa vốn để xác định giá bán cho phù hợp.

- Đẩy mạnh tiêu thụ, tăng cường đôn đốc thanh toán thu hồi công nợ, hạn chế bị chiếm dụng vốn, hạn chế tăng chi phí tài chính...

- Tăng cường giám sát và kiểm soát chất lượng bán thành phẩm và thành phẩm, ổn định chất lượng sản phẩm, khắc phục triệt để các thiếu sót trong quản lý chất lượng.



- Rà soát việc thực hiện định mức tiêu hao vật tư đảm bảo chất lượng và hiệu quả, giảm thiểu phế liệu, phế thải và sản phẩm hỏng nhằm tiết kiệm vật tư.

- Khai thác vật tư đầu vào đảm bảo chất lượng, tiến độ cạnh tranh về giá, đồng thời bám sát kế hoạch sản xuất tránh khối lượng vật tư tồn kho lớn gây ảnh hưởng đến vốn lưu động của Công ty.

- Duy trì kế hoạch bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị thường xuyên, đảm bảo thiết bị tốt phục vụ sản xuất.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy kỷ luật lao động, tăng cường công tác quản lý an toàn vệ sinh lao động, PCCN, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc tốt cho người lao động.

#### **IV - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

##### **1. Nhiệm vụ chung:**

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2019 Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát theo đúng Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

##### **2. Nhiệm vụ cụ thể:**

Kết hợp cùng HĐQT, Ban giám đốc thực hiện các công việc quản lý, điều hành SXKD theo đúng quy định của Pháp luật; Định kỳ tổ chức kiểm tra, kiểm soát theo đúng Điều lệ tổ chức của Công ty, Quy chế hoạt động của BKS.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao Bì Hải Phòng năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đào Thị Thu Hòa**

H. C. P. S.M.

Số: 11 /TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng; Căn cứ Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Trích dẫn các chỉ tiêu tài chính, như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	135.538.980.686
2	Nợ phải trả	Đồng	79.039.320.579
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	56.499.660.107
4	Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	30.120.400.000
5	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	232.821.003.208
6	Tổng chi phí	Đồng	229.746.045.302
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	3.074.957.906
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.401.277.180
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	797

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của Công ty là <http://hcpc.vn>, bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, KTTC.



Số: 12/TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;  
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

#### Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	%	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		30.120.400.000
II	Phân phối lợi nhuận	Đồng		
1	Lợi nhuận thực hiện 2018	Đồng		3.074.957.906
2	Thuế TNDN phải nộp	Đồng		673.680.726
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng		2.401.277.180
4	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng		895.257.180
5	Chia cổ tức năm 2018	Đồng	5	1.506.020.000
6	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng		0
7	Lợi nhuận còn lại	Đồng		0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng KTTKTC;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Mai Hồng Hải





Số: 14. /TTr-HPVC

Hải Phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

**V/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

### **1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập**

Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;

Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

### **2. Đề xuất**

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2019, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Kiểm toán An Việt, Địa chỉ: tầng 12, toà nhà 167 Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT, HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đào Thị Thu Hoà**